

HUMANITY IDEAS IN THE LITERARY OF ANTOINE DE SAINT-EXUPÉRY

TƯ TƯỞNG NHÂN VĂN TRONG MỘT SỐ TÁC PHẨM CỦA ANTOINE DE SAINT-EXUPÉRY

Đặng Thị Hiền

Trường Đại học Quảng Bình

ABSTRACT: *When it comes to 20th century French literature, perhaps no one does not know a talented writer with many famous works, that is Antoine de Saint-Exupéry. With his own experiences, he wrote valuable and meaningful works for French literature in particular and world literature in general. In this article, we learn about humanistic thought and the art of expressing humanistic ideas with a childish point of view and a system of philosophical symbols about the human condition through some typical works of the writer. Antoine de Saint-Exupéry.*

Keywords: *Flight experience, Antoine de Saint-Exupéry, humanistic thought, rejuvenation.*

TÓM TẮT: *Nói đến văn học Pháp thế kỉ XX có lẽ không ai không biết đến một nhà văn tài ba với nhiều tác phẩm nổi tiếng, đó chính là Antoine de Saint-Exupéry. Bằng chính những trải nghiệm của bản thân, ông đã viết nên những tác phẩm có giá trị và ý nghĩa đối với văn học Pháp nói riêng và văn học thế giới nói chung. Trong bài viết này, chúng tôi tìm hiểu tư tưởng nhân văn và nghệ thuật thể hiện tư tưởng nhân văn với điểm nhìn trẻ thơ và hệ thống biểu tượng giàu triết lý về thân phận con người qua một số tác phẩm tiêu biểu của nhà văn Antoine de Saint-Exupéry.*

Từ khóa: *Trải nghiệm bay, Antoine de Saint-Exupéry, tư tưởng nhân văn, trẻ thơ hóa.*

1. GIỚI THIỆU

Tác giả Antoine de Saint-Exupéry, sinh ra trong một gia đình quý tộc ở nước Pháp vào ngày 29 tháng 6 năm 1900 tại Lyon. Mặc dù, mồ côi cha từ năm 4 tuổi, nhưng ông được bao bọc bởi ảnh hưởng nhân từ của người mẹ. Sau thất bại trong cuộc thi vào Học viện Hải quân, ông chuyển sang ngành mỹ thuật và kiến trúc. Ông trở thành phi công trong thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự năm 1922, ông được công ty Latécoère (Aéropostale tương lai) thuê vào năm 1926. Nhiệm vụ của ông là vận chuyển thư từ Toulouse đến Senegal rồi đến Nam Mỹ vào năm 1929. Lấy cảm hứng

từ kinh nghiệm làm phi công, ông đã xuất bản những cuốn tiểu thuyết đầu tiên của mình: *Courrier sud* (Chuyến thư miền nam) năm 1929 và đặc biệt là *Vol de nuit* (Bay đêm) năm 1931.

Từ năm 1932, Saint-Exupéry cống hiến hết mình cho nghề báo và không kích. Ông đã thực hiện nhiều phóng sự ở Đông Dương năm 1934, ở Mát-xít-cơ-va năm 1935, ở Tây Ban Nha năm 1936, điều này đã giúp ông suy ngẫm về các giá trị nhân văn. *Terre des homes* (Cõi người ta), xuất bản năm 1939, đã nhận được giải thưởng lớn về tiểu thuyết của Viện hàn lâm Pháp. Năm 1939, ông phục vụ trong lực lượng

không quân, được bổ nhiệm vào một phi đội trinh sát trên không. Sau hiệp định đình chiến vào tháng 6 năm 1940, ông rời Pháp đến New York với mục đích đưa Hoa Kỳ vào cuộc chiến và trở thành một trong những tiếng nói của phe kháng chiến ở đó. Đến năm 1942, *Pilote de Guerre (Phi công chiến tranh)* được xuất bản, câu chuyện mô tả chuyến bay tuyệt vọng của tác giả trên giới tuyến quân địch, khi nước Pháp đã thực sự bị đánh bại. Năm 1943 ông tái gia nhập không lực Pháp đóng ở Bắc Phi và xuất bản tác phẩm *Le petit prince (Hoàng Tử Bé)*, một truyện ngụ ngôn trẻ em dành cho người lớn. Vào mùa xuân năm 1944, ông gia nhập ở Sardinia rồi ở Corsica, một đơn vị phụ trách trinh sát chụp ảnh cho cuộc đổ bộ ở Provence. Sau đó, ông biến mất trên biển cùng với chiếc máy bay Lockheed P-38 Lightning của mình trong khi thực hiện nhiệm vụ vào ngày 31 tháng 7 năm 1944. Ông ra đi để lại cho thế giới nhiều tác phẩm có giá trị, trong đó tác phẩm nổi tiếng nhất có lẽ là *Le petit prince (Hoàng Tử Bé)*. Câu chuyện triết lý này đã nhanh chóng trở thành một thành công vang dội trên toàn thế giới bằng việc dịch ra hơn 250 ngôn ngữ khác nhau.

2. NỘI DUNG

2.1. Tư tưởng nhân văn trong tác phẩm Antoine de Saint-Exupéry

2.1.1. *Sống là trải nghiệm “cuộc đời là những chuyến bay”*

Saint-Exupéry là một phi công nên tính chân thực trong tác phẩm của ông rất cao. Qua tác phẩm, Saint-Exupéry muốn thể hiện những trải nghiệm của bản thân trong các chuyến bay và suy ngẫm của ông khi nhìn từ trên cao xuống trái đất. Các câu chuyện kể như những thước phim tài liệu trữ tình nói về hành trình của các chuyến bay và nỗi cô đơn, khó khăn trắc trở của

người phi công cũng như chủ nghĩa anh hùng trong mọi thời đại. Có lẽ ngay từ thời thơ ấu, cậu bé Antoine đã nuôi dưỡng niềm say mê bất tận với máy bay nên khi được trở thành phi công ông càng muốn viết nhiều hơn, chi tiết hơn về các chuyến bay và nỗi lòng của người chèo lái cỗ máy khó lường và đầy nguy hiểm này. Điều đó được thể hiện trong *Terre des Hommes (Cõi người ta)*, khi máy bay bị rơi ở giữa lòng sa mạc: “*Il était quelque part, un parc chargé de sapins noirs et de tilleuls, et une vieille maison que j'aimais. Il suffisait qu'elle existait pour remplir ma nuit de sa présence*” . (Có một nơi nào đó, một công viên đầy những cây linh sam đen và cây chanh và một ngôi nhà cổ mà tôi không bao giờ quên. Chỉ cần nó vẫn tồn tại để lấp đầy màn đêm bao phủ trong tôi là đủ). Lúc này, người phi công không có đủ nước, không có lương thực, không có người cứu giúp, con người dễ rơi vào bi quan, tuyệt vọng. Nhưng tác giả vẫn nhớ về những kỉ niệm cũ và mong muốn những điều bình dị trong quá khứ. Điều này thể hiện tác giả coi nhẹ mọi khó khăn và ngay cả cái chết trong khi làm nhiệm vụ. Tất cả không đáng sợ như chúng ta nghĩ. Mà quan trọng nhất chúng ta cần phải làm gì để vượt qua mọi nguy hiểm và trở ngại để thực hiện mục tiêu của mình. Tác phẩm *Cõi người ta*, ông chia sẻ nỗi lòng của mình và sự hiện diện của con người trong vũ trụ đầy nguy hiểm và đa dạng. Saint-Exupéry mơ ước đưa con người khám phá vũ trụ, bầu trời bao la, tận hưởng cái cảm giác tự do giữa cao xanh, cùng cỗ máy sắt chinh phục thiên nhiên tuyệt đẹp, giúp chúng ta hiểu vị trí của mình trên hành tinh và không tự đóng cửa trước tàn bạo của tự nhiên. Thay vào đó, chúng ta phải tạo ra một phép màu để vượt qua mọi trở ngại khắc nghiệt nhằm mang lại kết quả ý nghĩa

cho loài người.

Tác phẩm *Vol de Nuit (Bay đêm)*, Saint Exupéry đã thu hút người đọc bằng suy tư của ông về nghề nghiệp của mình. Nội dung chính của câu chuyện nói về các chuyến bay đêm. Vì sao phải có các chuyến bay đêm? Bởi lẽ bay đêm để rút ngắn thời gian vận chuyển thư. Trong câu chuyện nhân vật chính Rivière, được lấy cảm hứng từ đầu bếp Didier Daurat. Ông là người đứng đầu mạng lưới, người lãnh đạo biết cách đẩy cấp dưới của mình đến giới hạn của họ để thực hiện sứ mệnh được giao: thư tín phải được thông qua bằng mọi giá bất chấp nguy hiểm. Ông không chỉ tỏ ra khoan dung với người của mình, mà còn chịu trách nhiệm với các chuyến bay đêm. Vì vậy, ông luôn yêu cầu các phi công của mình đối mặt với điều kiện thời tiết xấu để hoàn thành nhiệm vụ chuyển thư. Thông qua đó giúp các phi công vượt qua nỗi sợ hãi của chính bản thân họ. “*Si les insomnies d'un musicien lui font créer de belles oeuvres, ce sont de belles insomnies*”. (Nếu chứng mất ngủ của một nhạc sĩ khiến anh ta tạo ra những tác phẩm đẹp, thì đó là chứng mất ngủ đẹp) (*Bay đêm*). Tác giả muốn cho thấy bất kì sự vất vả nào cũng có kết quả của nó. Nếu chúng ta biết hy sinh thì chúng ta sẽ có được kết quả như mình mong muốn. Nhiều lúc cần chọn sự hy sinh nào đó để đạt được những mục tiêu đặt ra. Điều đó vẫn niềm hạnh phúc của mỗi người trong cuộc sống.

Trong mỗi chuyến bay, kỷ luật rất nghiêm khắc, bất kỳ lỗi nào cũng trở nên nghiêm trọng, bất kỳ điểm yếu nào dù nhỏ đến đâu cũng trở thành thảm họa. Vì vậy, người phi công phải dũng cảm, kỷ luật cao, phải biết vượt qua nỗi sợ hãi của bản thân để tiên phong hoàn thành nhiệm vụ của mình. “*Le règlement est semblable aux rites d'une religion qui semblent absurdes mais*

façonnent les homes”. (Quy định cũng giống như những nghi thức của tôn giáo tưởng chừng như vô lý nhưng lại uốn nắn nên con người) (*Bay đêm*). Ở đây, tác giả muốn nói đến các quy định cần phải thực hiện không chỉ của hàng không nói riêng, mà của tất cả các ngành nói chung nhiều lúc chúng ta thấy thừa thãi, vô lý nhưng khi chúng ta thực hiện những quy định đó chúng ta sẽ tạo nên những thói quen tốt và từ đó tạo nên những con người có kỷ luật, nề nếp và có ích cho xã hội.

Ở các chuyến bay, không chỉ là vấn đề biết cải thiện các thiết bị và dụng cụ trên máy bay mà còn là sự rèn luyện của con người, tạo nên những người sáng tạo, dũng cảm và trách nhiệm hơn. Đối với nghề bay, sự can đảm là một cách để vượt qua chính mình. Người phi công phải xem kỷ luật là một cuộc chiến, kỷ luật bản thân như là thách thức trong việc tự lãnh đạo bản thân, vì đây là cuộc chiến với chính bản thân mỗi một người. Mặt khác, thực sự đối với tác giả, nghề nghiệp không phải do hiệu quả vật chất đem lại, cũng không phải do nhiệm vụ đặt ra. Quan trọng qua kinh nghiệm thực tế của một nghề nghiệp là phương tiện giúp rèn luyện bản thân cho mỗi cá nhân. Điều này thể hiện triết lý nhân văn của Saint Exupéry, ít nhất là về mặt đạo đức [6]. Ông đặt con người lên trên xã hội, bằng cách dùng công việc để rèn luyện nên một con người chứ không vì lợi ích cá nhân hay nhiệm vụ của xã hội. “*C'est l'expérience qui dégagera les lois, répondait-il, la connaissance des lois ne précède jamais l'expérience*”. (Chính kinh nghiệm sẽ đưa ra các định luật, ông trả lời, kiến thức về các định luật không bao giờ đi trước kinh nghiệm) (*Bay đêm*).

Chúng ta thấy rằng, đến nay quả thật kinh nghiệm thực tiễn có một vai trò quan

trọng đối với sự phát triển của một con người. Khi con người được dẫn dắt để khám phá nghề nghiệp, khám phá những trải nghiệm thực tế thì hiển nhiên con người sẽ tự khám phá ra những định luật, những giá trị mới về tình bạn, tình đồng nghiệp, giá trị lao động, mối quan hệ con người, mặt khác là sự đấu tranh giữa con người với thế giới vật chất. Và như vậy, về bản chất, chính từ hoạt động thực tiễn đã tiến hành một cách biện chứng các mối quan hệ giữa cá nhân và những người khác, giữa cá nhân và thế giới chứ không phải từ tư duy hay cảm tính. Điều này cũng như quan điểm triết học Mác - Lênin đã khẳng định về thực tiễn. Bằng những trải nghiệm bay trên bầu trời, ông muốn viết lại những câu chuyện, những sự kiện, những mong muốn khát vọng khi quan sát từ đó ông lại cho chúng ta những bài học rất ý nghĩa và mang tính triết lý chân thực. Trong các tác phẩm, ông luôn đề cập đến các chuyên bay, đúng như tác giả Phạm Ngọc đã viết về ông trong một bài báo “Cuộc đời là những chuyến bay” [5]. Saint-Exupéry không chỉ tài tình khi kể lại các câu chuyện và những trải nghiệm của mình bằng một chất giọng trữ tình, đầy chất thơ, nhiều tưởng tượng mà ông còn giống như một “nhà tiên đoán” đưa ra những suy ngẫm về môi trường, về tương lai của trái đất và về loài người. Khi đọc các tác phẩm của ông, chúng ta thấy ông là một người lãng mạn. Nhờ những câu chuyện tự sự mà ông kể lại, người đọc cảm giác như đang được dạo chơi trên bầu trời đầy gió và sao, ngắm xuống mặt đất hoang vu xa tít tắp nhưng không hề cô đơn bởi luôn có cảnh vật thiên nhiên tuyệt đẹp và bao ước mơ khát vọng bầu bạn.

2.1.2. Sống là cống hiến “Chúng ta chết cho chính cái chúng ta đang sống”

Chúng ta có thể hiểu lý tưởng sống

chính là những suy nghĩ, hành động của mỗi người khi hướng đến những điều tốt đẹp và cao cả. Lý tưởng sống còn là mục tiêu giúp con người vượt qua khó khăn, thử thách để thực hiện những ước mơ và hoài bão trong cuộc sống. Chúng ta tìm được nhiều thông điệp có ý nghĩa và triết lý sâu sắc thể hiện cho lý tưởng sống nhân văn về tình bạn, tình đồng chí và tình yêu từ những tác phẩm của Saint-Exupéry.

Với tác phẩm *Pilote de Guerre*, khi đề cập đến tình bạn, tình đồng chí, tác giả làm nổi bật tình cảm của bản thân với cấp dưới của mình không chỉ có sự chia sẻ về tình cảm mà còn phải chịu trách nhiệm với nhau trong công việc “*Chacun est responsable de tous. Chacun est seul responsable de tous.*” (Mỗi người cần chịu trách nhiệm về mọi người. Mỗi người chỉ chịu trách nhiệm cho tất cả). Như vậy, chúng ta thấy rằng tinh thần trách nhiệm chính là ý thức của bản thân trong việc thực hiện mọi nhiệm vụ được giao, kể cả nhiệm vụ của cá nhân hay nhiệm vụ tập thể, chúng ta cũng cần cố gắng rèn luyện và vượt qua mọi khó khăn trở ngại để hoàn thành nhiệm vụ. Hay cao hơn nữa đó là tinh thần trách nhiệm với nhiệm vụ của bạn bè, đồng đội hay người thân. Có lẽ, chỉ có những nhà anh hùng thời đại mới có những lý tưởng nhân văn cao cả như vậy.

Saint-Exupéry nổi tiếng với câu nói trong tác phẩm *Citadelle (Thành lũy)*: “*Aimer, ce n'est point nous regarder l'un l'autre mais regarder ensemble dans la même direction*” (Yêu nhau không phải là nhìn nhau mà là cùng nhau nhìn về một hướng). Saint - Exupéry nói về tình bạn cũng như tình yêu, là những tình cảm đặc biệt. Trong những mối quan hệ này cần phải có sự tin tưởng và lòng nhân từ, bởi lẽ khi chúng ta gặp khó khăn trong cuộc sống họ là người luôn ở cạnh giúp đỡ, chia sẻ. Vì

vậy, đối với Saint -Exupéry, tình bạn, tình yêu là một dự án chung, đó là dự án “cùng nhau nhìn về một hướng”, chỉ những người có chung lý tưởng, có sự thấu hiểu lẫn nhau và trên cả là sự không vụ lợi, tin tưởng tuyệt đối để đạt được mục tiêu chung. Quả thật, đó vẫn là câu nói bất hủ cho mọi thời đại, là triết lý nhân văn sâu sắc mà chúng ta vẫn còn thấy nguyên vẹn giá trị của nó.

Đối với Antoine de Saint Exupéry, khi nói đến cái chết, ông cũng có những suy nghĩ khác lạ, cái chết có thể là hậu quả của sự dấn thân, sẽ là một phần logic của số phận con người có trách nhiệm, sau khi đã hoàn thành sứ mệnh của mình: “*On meurt pour cela seul dont on peut vivre*” (Chúng ta chết cho chính cái mà chúng ta có thể sống) (*Pilote de Guerre*). Chính nhờ cái chết giúp chúng ta nhận biết được giá trị của sự sống, đồng thời từ đó chúng ta biết sống thế nào cho có ý nghĩa. Đây có lẽ không chỉ là lý tưởng sống của chính tác giả mà là lý tưởng sống của nhiều thế hệ anh hùng dân tộc. Khi họ sống vì lý tưởng của mình và khi chết đi họ để lại những chiến công, những thành tựu cho muôn đời phải ghi nhớ. Đó chính là cái chết vô cùng có ý nghĩa.

Trong tác phẩm *Hoàng Tử Bé*, câu chuyện kết thúc với một bức vẽ quang cảnh nơi Hoàng tử và người kể chuyện gặp nhau và là nơi con rắn cướp đi cuộc sống của Hoàng tử. Con rắn quý quyết là nhân vật đã giúp Hoàng Tử Bé thực hiện mong muốn trở về nhà gặp lại bông hồng của mình bằng cách tình nguyện cắn xé chàng trai, còn anh vì tình yêu to lớn dành cho hoa hồng, thậm chí đã đồng ý chết, chỉ để được trở lại hành tinh nhỏ bé của mình để được ở bên cạnh bông hồng. Với câu nói “*Je suis responsable de ma rose*” (*Tôi phải có trách nhiệm với Hoa hồng của tôi*), tác giả nói đến trách nhiệm của mình với người thân, người

tri kỉ, người đồng chí mà lớn hơn thế, tác giả muốn tạo nên những con người phải có trách nhiệm khi còn sống trên thế gian dù phải trả giá bằng cái chết. Ở cuối tác phẩm, cái chết của Hoàng Tử Bé được miêu tả “Em nhẹ nhàng ngã xuống như một cái cây”. Đối với Antoine de Saint Exupéry cái chết cũng nhẹ nhàng, khi mà chúng ta đã làm được những điều ta mong muốn. Cái chết chính là biểu hiện của trách nhiệm bản thân đối với người thân của mình. Nếu liên tưởng đến thực tế, có lẽ cái chết của Hoàng Tử Bé như là một dự báo cho sự ra đi của chính tác giả cùng với chiếc máy bay Lockheed P-38 Lightning trong khi thực hiện nhiệm vụ vào ngày 31 tháng 7 năm 1944.

Trong thời gian làm lãnh đạo Antoine viết nhiều bài báo nhưng trọng tâm đề cập đến là con người và các mối quan hệ giữa con người với nhau chứ không đề cập đến chiến tranh. Ông sống trong một thế kỷ đã mất đi sự thống nhất về tư tưởng, chủ nghĩa nhân văn mang tính lý thuyết và học thuyết đối với ông dường như vô ích. Ông cho rằng, chủ nghĩa kinh nghiệm, được sinh ra từ một kinh nghiệm. Chính vì thế, ông luôn muốn khám phá và đối mặt với cuộc sống, trải nghiệm để đưa ra những lý thuyết của riêng mình. Chứ không đi từ lý thuyết đến thực tiễn theo đúng các nguyên tắc thông thường.

Các tác phẩm của ông thể hiện tư tưởng nhân văn của riêng mình, đó là chủ nghĩa nhân bản giáo dục. René-Marill Albérès đã nhắc lại điều này khi ông viết về các tác phẩm của Saint Exupéry: “Khi đọc tác phẩm của ông, người ta có thể học cách trở thành một người trưởng thành, từ tuổi thiếu niên đến tuổi có trách nhiệm và sau đó là suy nghĩ. Từ trải nghiệm thể chất và tàn bạo của một “công việc” đến việc xây dựng một lối sống. Từ sự khởi xướng của thanh niên đến thiên định của người trưởng thành. Từ tự do

đến trách nhiệm, từ yếu đuối đến mạnh mẽ, từ nỗi nhớ nhung đến tình yêu, từ mộng tưởng đến nghĩa vụ, từ mơ mộng đến tầm nhìn triết học về thế giới, từ tiếng sủa của sói non đến việc làm chủ con đường cũ” [3].

2.2. Nghệ thuật thể hiện tư tưởng nhân văn

2.2.1. Điểm nhìn trẻ thơ

Điểm nhìn là thuật ngữ được dùng phổ biến trong lĩnh vực nghiên cứu và phê bình văn học, điểm nhìn là vị trí, chỗ đứng để xem xét, miêu tả, bình giá sự vật, hiện tượng trong tác phẩm. Qua điểm nhìn, bộc lộ một quan điểm, một lập trường tư tưởng nhất định. Theo Pospelov, điểm nhìn có vai trò rất quan trọng trong một tác phẩm [4]. Hay Trần Đình Sử cho rằng “Điểm nhìn văn bản là phương thức phát ngôn trình bày, miêu tả phù hợp với cách nhìn, cách cảm thụ thế giới của tác giả. Khái niệm điểm nhìn mang tính ẩn dụ, bao gồm mọi nhận thức, đánh giá, cảm thụ của chủ thể đối với thế giới” [2].

Trẻ thơ là gắn liền với sự hồn nhiên trong sáng. Trẻ thơ có cái nhìn riêng về thế giới. Vì thế, trẻ thơ tạo nên một thế giới mà chỉ có chúng mới hiểu và lí giải được. Qua điểm nhìn trẻ thơ, tác giả đặc biệt thể hiện được tư tưởng nhân văn bằng cách sáng tạo ra các câu truyện ngụ ngôn sâu sắc mang tính khái quát. Truyện *Le petite prince* (Hoàng Tử Bé) mở ra một hành trình trở lại với tuổi thơ, nhắc nhở mỗi người hãy giữ vững tâm hồn thơ trẻ đầy yêu thương, không toan tính, không vụ lợi của một đứa trẻ.

Với việc bắt đầu câu chuyện vẽ một bức tranh con voi ở trong bụng con rắn. Khi mọi người xem ai cũng bảo đó là một chiếc mũ. Cậu vẽ lại nhiều lần nhưng không ai hiểu đúng như suy nghĩ của cậu cả. Kết quả mọi người khuyên cậu thôi đừng vẽ nữa “Người lớn chẳng bao giờ tự hiểu được cái

gì cả và thật là mệt cho trẻ con cứ phải giải thích cho họ”... Rồi khi ông lúng túng không vẽ được con cừu cho cậu, ông bèn vẽ đại một cái hộp và bảo rằng “Đây,... con cừu của chú đó”. Lại thay, Hoàng Tử Bé lại mừng rỡ kêu lên đúng rồi con cừu của tôi đó rồi, nó nằm ngoan ngoãn trong cái hộp đây mà. Truyện bắt đầu ngộ nghĩnh như thế. Đôi khi những thứ tưởng không đúng với những gì người lớn nhìn nhận nhưng đó là thứ tồn tại đúng trong mắt trẻ thơ. Trẻ con nhìn nhận mọi thứ hết sức tự nhiên, không cần cầu kì hay hình thức, chỉ cần là thứ khiến cho chúng vừa lòng là đủ. Từ đó, chúng ta sẽ bước vào một thế giới ngụ ngôn triết lí đầy thơ mộng của tác giả, cái thế giới mà người ta không thể chỉ thấy bằng mắt mà phải hình dung bằng trí tưởng tượng. Quả thật, dưới cái nhìn của trẻ thơ, người lớn chỉ nhìn sự vật hiện tượng như vẻ bề ngoài của nó mà không hề thấy bản chất căn cốt và những điều sống động bên trong. Người lớn nhìn sự vật trong chiều tĩnh tại của chúng chứ không phải là một quá trình. Người lớn không hề biết rằng, chiếc mũ mà họ khẳng định chính là sản phẩm của quá trình sản mồi của một con rắn - một quá trình chỉ trẻ con mới nắm bắt được và đã thể hiện lại chúng trên trang vẽ của mình. Có lẽ có một rào cản lớn giữa trẻ con và người lớn, khi họ đánh mất cái nhìn hồn nhiên của mình trong hành trình trưởng thành. Dường như con mắt trong trẻo của trẻ thơ lại chính là cái nhìn tinh tế và thông thái nhất. Người kể chuyện đã liên tục khẳng định và chứng minh cho quan điểm này bằng những câu chuyện về sự khác biệt giữa trẻ con và người lớn từ trải nghiệm của chính bản thân mình. Quả thật, trẻ em lúc nào cũng giàu óc tưởng tượng hơn người lớn. Chúng nhìn mọi thứ xung quanh theo cách riêng của mình và chúng luôn có lý lẽ để bảo vệ cho

điều đó.

2.2.2. *Dấu ấn ngụ ngôn và hệ thống biểu tượng*

Tác giả kế thừa dấu ấn ngụ ngôn bằng cách sử dụng hệ thống các con vật, cốt truyện, các biện pháp tu từ, triết lý thiện ác để sáng tạo ra tác phẩm mang dấu ấn ngụ ngôn rõ nét nhằm bộc lộ những triết lý nhân văn của mình. Câu truyện mang ý nghĩa sâu xa, rộng lớn, với lớp hình ảnh biểu tượng rất gần gũi nhưng đầy triết lý. Hình tượng con người mất mát trong tác phẩm cũng được xây dựng và bồi đắp bởi nhiều chi tiết đặc sắc. Trong đó, Hoàng Tử Bé là biểu tượng lớn nhất cho toàn câu truyện, đại diện hình tượng con người mang trái tim thuần khiết, thánh thiện, con người không ngừng trăn trở, băn khoăn về ý nghĩa cuộc đời, dám can đảm từ bỏ hành tinh nhỏ bé B612 của mình để tìm câu trả lời thích đáng.

Những nhân vật như nhà vua, kẻ hợm hĩnh, kẻ say rượu, nhà địa lý,... trên sáu hành tinh mà Hoàng tử ghé qua là biểu tượng cho những kiểu người lớn, những người mất mát đi nhiều giá trị trong cuộc sống. Người lớn đại diện cho thế giới hàng ngày, trong đó không ai có thời gian cho trí tưởng tượng, mọi người đều bị cuốn vào những nhiệm vụ vô ích. Tất cả những người trưởng thành đều bị mắc kẹt trong những lối mòn tương tự. Đặt trong cực đối lập với ý niệm về trẻ thơ mà hình tượng Hoàng Tử Bé gợi ra, những biểu tượng này càng tô đậm quan niệm về bi kịch mất mát của con người. Nguồn nước giữa sa mạc trong cơn khát là những thứ con người theo đuổi trong đời, họ khao khát tình yêu, tình bạn...

Tất cả hình ảnh, nhân vật trong các tác phẩm của Saint Exupéry viết nên đều mang tính triết lý và dụng ý sâu xa. Hình tượng xương rồng giữa sa mạc, nơi khô cằn thể hiện cho việc khi con người gặp phải khó

khăn, vất vả, phải sống trong môi trường khắc nghiệt, chúng ta cũng cần phải cố gắng thích nghi với hoàn cảnh để hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Hình ảnh bông hồng tượng trưng cho tình yêu. Hoa thường đại diện cho vẻ đẹp, sự duyên dáng và tinh khiết, nhưng nàng hồng của Hoàng tử cũng kiêu kì và hay đòi hỏi. Điều quan trọng mà Hoàng tử tìm kiếm chính là làm sao hiểu được hoa hồng và yêu nàng một cách hoàn hảo.

Con rắn, con cáo là những nhân vật mang ý nghĩa như là công cụ trợ giúp cho hành trình của Hoàng Tử Bé. Mỗi nhân vật mang đến ý niệm và những bài học riêng, với những sắc thái riêng. Nếu rắn huyền bí và công bằng nhưng cũng không kém phần lạnh lùng, tàn nhẫn thì cáo thông tuệ lại dịu dàng, âm áp và rất hồn nhiên. Lời nói của cáo giống như một lời răn dạy khôn ngoan: *"... bạn mãi mãi có trách nhiệm với tất cả những người bạn đã thuần hóa. Bạn có trách nhiệm với bông hồng của bạn"*. Hình ảnh cáo là hiện thân của tình bạn, người giúp cho Hoàng Tử Bé thấy được trách nhiệm của mình với hoa hồng và biết được tình cảm của mình đối với hoa hồng. Chúng ta liên tưởng hình ảnh hoa hồng và Hoàng Tử Bé như là tượng trưng cho tình yêu giữa một đôi trai gái. Càng thấy rõ hơn sự khác biệt trong nhận thức về tình yêu của một người đàn ông và một người phụ nữ. Bông hồng như là người con gái, lúc nào cũng thất thường, nũng nịu, ương ngạnh, còn Hoàng tử là người con trai lúc nào cũng chỉ biết chăm sóc bông hồng, nhưng thỉnh thoảng lại cãi nhau với bông hồng vì không chấp nhận sự ương ngạnh đó, cảm thấy buồn chán và bỏ hành tinh mình để đi khám phá các hành tinh khác. Nhưng nhờ cáo, Hoàng Tử Bé đã nhận ra được tình cảm của mình, dù gặp rất nhiều hoa hồng nhưng chỉ

có hoa hồng mà Hoàng Tử Bé chăm sóc bấy lâu là duy nhất, mặc dù bông hồng thất thường, nhưng tất cả chỉ là sự bảo vệ giống như chính những chiếc gai của bông hồng. Cũng như các cô gái ương ngạnh, khó chịu nhưng họ vẫn luôn có một trái tim mềm mại và nhân hậu, họ cũng chỉ muốn bảo vệ chính mình. Khi Hoàng tử đi thăm lại các bông hồng, cậu nói:

“Các cô chẳng giống chút nào với bông hoa hồng của tôi”...

“Các cô đẹp, nhưng các cô trông rỗng”...

“Hẳn chứ, cái bông hồng của tôi ấy, một kẻ qua đường tầm thường tưởng là nó giống các cô. Nhưng chỉ một mình nó thôi, đối với tôi, nó cũng quan trọng hơn tất cả các cô. nó là bông hồng của tôi”.

Còn rất nhiều hình ảnh biểu tượng mà mỗi lần đọc, ta lại ngộ ra thêm những ý nghĩa mới. Tất cả cùng góp công vừa tạo nên một thế giới trẻ thơ thần kì, trong sáng, vừa tạo nên những lớp ngụ ngôn sâu sắc đầy tính triết lý cho tác phẩm. Thế giới mà tác giả vẽ ra đã thực sự là thế giới sống, ngập tràn hơi thở và cuốn hút bạn đọc theo cách riêng của nó.

Ngoài ra, những biểu tượng con vật, đồ vật cũng mang ý nghĩa sâu sắc với từng lớp ngụ ngôn mà tác phẩm đặt ra. Con cừu không phải là một nhân vật thực sự mà là một tượng tượng, hoặc hơn hết, là một bản vẽ. Điều quan trọng là bản vẽ thỏa đáng duy nhất về con cừu không phải là hình vẽ chính xác một con cừu cụ thể, mà chỉ là một cái thùng chứa cừu. Vì vậy, chúng ta có thể hiểu cừu là biểu tượng của ham muốn vô thức của con người.

Mặt khác, tuyến hình tượng gọi các trường nghĩa đối lập: trẻ con - người lớn, con người cảm tính - con người lí tính, tình yêu - sự vị kỷ, sự tồn tại - cái chết, điều nhìn

thấy - điều cảm thấy,..., sự sắp xếp các trường nghĩa này đặt trong kết cấu cốt truyện phát triển theo hành trình khám phá của Hoàng Tử Bé đã gợi nên ý niệm về một hình tượng ẩn sâu dưới các lớp nghĩa: hình tượng con người mất mát. Nếu cảm nhận kĩ, có thể thấy các trường nghĩa đối lập đã được nhắc đến đều thống nhất trong ý niệm: con người đã đánh mất đi những giá trị cốt lõi, con người cần tìm lại những điều cốt tử ấy.

Một thành công khác biệt của tác phẩm *Hoàng Tử Bé* chính là sự kết hợp giữa ngôn từ và tranh vẽ minh họa đã giúp tác giả thể hiện được những triết lý và tư tưởng nhân văn của mình. Những bức tranh vẽ biểu tượng cho mối liên hệ giữa trí tưởng tượng và sự thật cuộc sống, là mối tương quan giữa cái bên ngoài sự vật và cái ẩn sâu bên trong, là quan niệm về cái nhìn về cuộc đời; về cái xấu và cái tốt, cái thiện cái ác bên trong mỗi con người và sự vật.

Với giọng điệu ngây thơ của một đứa trẻ, tác giả lại thể hiện nhiều triết lý và suy ngẫm về các giá trị của con người. Tác phẩm đã rất thành công khi sử dụng những câu chuyện siêu hình học, bằng những ngôn ngữ đơn giản, trong sáng của một cậu bé mới lớn đang đi tìm bạn và khám phá thế giới. Thông qua đó đã đưa ra những bài học quý giá cho mỗi người về sự sống và cái chết, về tình yêu và trách nhiệm, về tình bạn và lòng trung thành; phải sống mãnh liệt trong hiện tại, phải có trách nhiệm với bản thân và nhất là trách nhiệm với với người khác ngay khi đang còn là một đứa trẻ. Qua ngòi bút hiện thực nhưng đầy sáng tạo, Saint-Exupery đã kể câu chuyện của cậu Hoàng tử vô cùng nhẹ nhàng mà đáng yêu. Sự chân thành và am hiểu cách nhìn thế giới của trẻ con đã để lại một ấn tượng mạnh mẽ trong lòng độc giả, đặc biệt là người lớn - những người từng là trẻ em. Câu chuyện

khơi gợi lại cho người lớn rằng họ đã từng là trẻ em. Nhiều lúc đọc mãi tác phẩm này chúng ta vẫn chưa hiểu hết những điều tác giả muốn thể hiện. Và mỗi lần đọc lại, chúng ta lại phát hiện ra một triết lý mới về cuộc sống xung quanh ta. Ngoài ra, nếu chúng ta chỉ tiếp nhận ở các bản dịch tiếng Việt thì đương nhiên sẽ chưa hiểu hết toàn bộ những dụng ý, cách thức thể hiện hay cách dùng từ ngữ của bản gốc. Tuy nhiên, mỗi dịch giả sẽ có cách dịch riêng biệt khi họ ở mỗi thời đại khác nhau và có những phong cách viết hay đích đến với những đọc giả khác nhau [1].

3. KẾT LUẬN

Giống như các nhà văn khác trong thời đại này, Saint - Exupéry viết về một số sự kiện phản ánh hiện thực đương thời, ca ngợi chủ nghĩa anh hùng. Qua thế giới nhân vật trong các câu chuyện, tác giả đã thể hiện những triết lý và khát vọng của bản thân. Vì tin tưởng vào sự tồn tại của nền đạo đức và luân lý tốt đẹp, mong muốn sẽ thoát khỏi những đối lập gay gắt, Saint - Exupéry đã không ngừng tìm kiếm nó và nhờ đó viết nên các tác phẩm của mình. Saint - Exupéry tin vào sức mạnh của hình ảnh nên không chỉ miêu tả bằng ngôn từ mà còn thể hiện bằng những nét vẽ đơn giản nhưng thể hiện đầy đủ dụng ý của mình. Chính yếu tố gắn kết này mà tư tưởng của ông công hiến cho

mỗi thời đại có sự khác nhau. Ngay đến bây giờ, chúng ta càng thấy được những triết lý sâu sắc khi đọc những tác phẩm của Saint - Exupéry. Nhờ đó, chúng ta biết cống hiến hết mình vì những khát vọng trong cuộc sống, biết sống có trách nhiệm với người khác và biết quý trọng những tình cảm và con người bên cạnh chúng ta. Mỗi lần đọc các tác phẩm của Saint - Exupéry, chúng ta lại có thêm một cái nhìn mới, một bài học mới cho thời đại chúng ta đang sống. Nhờ đó, chúng ta biết sống, suy nghĩ và hành động có ích hơn. Biết đi theo con đường đúng đắn và biết nắm lấy cơ hội để giúp chúng ta vượt qua những giới hạn của bản thân và thời đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Vũ Văn Đại (2021), “Một nguyên bản nhiều bản dịch: điều tạo ra khác biệt”, Tạp chí Ngôn ngữ và Đời Sống, Số 9 (316).
- [2] Trần Đình Sử (1998), “Giáo trình dẫn luận thi pháp học”, NXB Giáo dục.
- [3] R-M Albérès (1961), Saint Exupéry, Albin Michel, Paris.
- [4] Pospelov (1985), Dẫn luận nghiên cứu văn học (Trần Đình Sử dịch), NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [5] <https://www.phunuonline.com.vn/>.
- [6] <https://www.lesami>

Liên hệ:

CN. Đặng Thị Hiền

Phòng Khoa học công nghệ và Đối ngoại, Trường Đại học Quảng Bình.

Địa chỉ: 18 Nguyễn Văn Linh, Đồng Hới, Quảng Bình

Email: danghiendhq007@gmail.com.

Ngày nhận bài: 24/4/2023

Ngày gửi phản biện: 24/4/2023

Ngày duyệt đăng: 19/02/2024